

Số: /BC-UBND

Việt Yên, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả phát triển kinh tế - xã hội và sự điều hành của UBND huyện năm 2023; nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2024
(Tài liệu trình kỳ họp thứ 17 HĐND huyện khóa XX)

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023 là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII và Nghị quyết của HĐND huyện về phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 5 năm, giai đoạn 2021-2025. Việt Yên là huyện công nghiệp, trung tâm kinh tế của tỉnh có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen; xung đột giữa Nga và Ukraine đã tác động nặng nề đến sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp, dẫn tới các chuỗi cung ứng bị đứt gãy, thị trường khó khăn, đơn hàng sụt giảm, các vấn đề về xuất-nhập khẩu, chi phí đầu vào tăng, các doanh nghiệp đã cắt giảm lao động trong giai đoạn từ cuối Quý IV/2022 đến cuối quý I/2023, từ Quý II/2023 có sự phục hồi và một số dự án đầu tư mới đi vào hoạt động; sự trầm lắng, sụt giảm thị trường bất động sản...

Với quyết tâm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu giai đoạn 2020-2025 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII, đặc biệt mục tiêu sớm đưa Việt Yên trở thành thị xã trước năm 2025, UBND huyện đã chủ động bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thường trực Huyện ủy, Nghị quyết HĐND huyện; chỉ đạo triển khai quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát thực tiễn, tập trung xử lý những vấn đề tồn đọng kéo dài và kịp thời giải quyết những vấn đề mới phát sinh.

Cùng với sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Huyện ủy, sự phối hợp chặt chẽ của HĐND huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức chính trị - xã hội; sự nỗ lực, sáng tạo trong điều hành của UBND huyện, các ngành, các địa phương; sự ủng hộ, tham gia tích cực của Nhân dân, các doanh nghiệp trên địa bàn huyện; tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 đạt được kết quả tích cực trên các lĩnh vực.

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. LĨNH VỰC KINH TẾ, ĐẦU TƯ, TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

1. Tốc độ tăng trưởng

Tốc độ tăng trưởng GTSX năm 2023 đạt 19,9% (dẫn đầu các huyện, thành phố trong toàn tỉnh). Công nghiệp - xây dựng tốc độ tăng trưởng đạt 20,1%; nông lâm nghiệp - thủy sản tăng trưởng đạt 2,6%; dịch vụ tăng trưởng đạt 14,1%. Cơ cấu giá trị sản xuất Công nghiệp - xây dựng đạt 98,3%, đạt 101% Nghị quyết 28/NQ-HĐND huyện (Sau đây viết tắt là NQ28); Nông lâm nghiệp - thủy sản chiếm 0,6% đạt 100% NQ28; dịch vụ chiếm 1,1%, đạt 100% NQ28; tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2023 đạt 18.543 tỷ đồng, bằng 127% NQ28, đứng đầu so với các huyện trong toàn tỉnh.

2. Sản xuất công nghiệp - xây dựng

Sản xuất công nghiệp duy trì đà tăng trưởng, giá trị sản xuất đạt 348.670 tỷ đồng, đạt 120,3% so với cùng kỳ và 106% NQ28, chiếm 79% giá trị sản xuất toàn tỉnh. Trong năm, thu hút đầu tư 45 dự án, trong đó có 10 dự án đầu tư trong nước (DDI) với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt 1.024 tỷ VNĐ và 35 dự án có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt 1.054 triệu USD.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng đạt 4.751 tỷ đồng, bằng 107% so với cùng kỳ năm 2022. Các hoạt động xây dựng trên địa bàn được đẩy mạnh. Nhiều dự án đầu tư công trọng điểm và các công trình điểm nhấn đô thị, các khu nhà ở mới được triển khai.

3. Phát triển thương mại - dịch vụ

Tổng giá trị sản xuất ngành dịch vụ đạt 1.968 tỷ đồng và bằng 114% so với cùng kỳ, trong đó, dịch vụ lưu trú, ăn uống phục hồi mạnh mẽ; dịch vụ vận tải hành khách giá trị đạt 150 tỷ đồng, tăng 164,8% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh nghiệp trên địa bàn huyện tiếp tục phát triển, trong năm đã có 539 doanh nghiệp thành lập mới, lũy kế đến nay có 2.709 doanh nghiệp, chiếm 17,6% tổng số doanh nghiệp toàn tỉnh; có 6 HTX thành lập mới, giải thể 2 HTX, tổng số HTX toàn huyện đến nay là 83 HTX với 891 thành viên. Thực hiện cấp phép đăng ký kinh doanh, cấp lại đăng ký kinh doanh, chấm dứt hoạt động kinh doanh theo đúng quy định¹. Tổ chức rà soát các hộ kinh doanh trên địa bàn để có giải pháp tăng cường công tác đảm bảo ANTT đối với hoạt động kinh doanh, nhất là kinh doanh có điều kiện và quản lý chặt chẽ, chống thất thoát nguồn thu ngân sách².

Sản lượng điện tiêu thụ 2.351,34 triệu kwh, tăng 14,6% so với cùng kỳ năm trước. Điện mặt trời đạt 1.030 triệu kwh, bằng 95,6% so với cùng kỳ; số lượng đồng hồ đăng ký lắp mới 1.452 hộ.

Triển khai kế hoạch quảng bá, xúc tiến du lịch trên địa bàn huyện; kết nối trang thông tin điện tử của huyện với trang thông tin điện tử du lịch tỉnh Bắc Giang và các huyện, thành phố. Trong năm lượng khách đến du lịch, thăm quan trên địa bàn khoảng 120.000 lượt, ước tăng 20% so với năm 2022.

Hệ thống mạng lưới ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng hoạt động hiệu quả. Tổng nguồn vốn huy động đạt 4.892 tỷ đồng, tăng 422 tỷ đồng so với cùng kỳ; dư nợ cho vay đạt 2.367 tỷ đồng, tăng 100 tỷ so với cùng kỳ; nợ xấu 15,3 tỷ đồng, chiếm 0,64%/tổng dư nợ.

4. Sản xuất nông- lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới

- *Trồng trọt, chăn nuôi*: Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, ứng dụng công nghệ cao, đổi mới cơ cấu giống và mùa vụ, tăng cường đầu tư thâm canh. Tổng giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 1.645 tỷ đồng, đạt 102,3% NQ28; tổng sản lượng lương thực có hạt

¹ Trong năm cấp mới 2.010 giấy phép đăng ký kinh doanh, chấm dứt hoạt động của 277 hộ kinh doanh; cấp lại 59 giấy phép đăng ký kinh doanh.

² đã thực hiện rà soát được 9.809 hộ kinh doanh

67.350 tấn, bằng 93% cùng kỳ năm trước, đạt 104% kế hoạch³; giá trị sản xuất đạt 138 triệu đồng/1 ha đất nông nghiệp, đạt 100,73%NQ28. Tiếp tục duy trì trên 40 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao diện tích 16,2ha, trong đó có 1 số vùng nhà màng, nhà lưới cho thu nhập bình quân 2,5 đến 3 tỷ đồng/ha/năm.

Triển khai thực hiện Đề án: “Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng vùng chuyên sản xuất nông nghiệp gắn với phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao hiệu quả, giá trị sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022-2025” theo Quyết định số 2205/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND huyện⁴. Duy trì các vùng sản xuất trọng điểm theo Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả “Rà soát, cập nhật, chỉnh sửa bản đồ số hóa các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng, các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”⁵.

Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh; triển khai tiêm Vắc xin phòng bệnh trên đàn vật nuôi, thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng khu chuồng trại chăn nuôi⁶. Đàn gia súc, gia cầm sinh trưởng phát triển, không có dịch bệnh lớn xảy ra⁷. Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản là 1.107 ha, tiếp tục duy trì 5 vùng chuyên canh nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học, diện tích khoảng 350 ha (*tập trung ở các xã Việt Tiến, Minh Đức, Nghĩa Trung, Thượng Lan, Trung Sơn*).

- *Thủy lợi*: Công tác quản lý đê điều, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn được tăng cường, xây dựng phương án phòng chống thiên tai; tổ chức kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai và khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi⁸.

- *Lâm nghiệp*: Công tác quản lý, bảo vệ phát triển rừng được quan tâm; chỉ tiêu trồng rừng đạt kế hoạch đề ra. Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh được tích cực triển khai, toàn huyện đã trồng 224.601/223.000 cây các loại, đạt 101% kế hoạch; tỷ lệ che phủ rừng đạt 6% đạt 100% kế hoạch.

³Tổng diện tích gieo cấy lúa 11.000 ha lúa các trà đạt 100% KH (*giảm 1.030ha so với năm 2022*), năng suất ước đạt 60 tạ/ha, sản lượng ước đạt 66.000 tấn; Cây ngô gieo trồng 360 ha, đạt 100% KH, tăng 05ha so với cùng kỳ, năng suất đạt 37,5 tạ/ha, sản lượng đạt 1.350 tấn, tập trung chủ yếu tại các xã Hương Mai, Minh Đức, Tiên Sơn, Trung Sơn, Tụ Lạn... Cơ cấu giống chủ yếu HN88, ngô ngọt...; Cây lạc gieo trồng 510ha, đạt 100% KH tăng 30ha so với cùng kỳ, năng suất đạt 25,13 tạ/ha, tập trung tại các xã Minh Đức, Nghĩa Trung, Trung Sơn, Ninh Sơn, Tiên Sơn...; Cây Khoai lang gieo trồng 380ha, đạt 100% KH giảm 30ha so với cùng kỳ, năng suất đạt 110 tạ/ha, tập trung tại các xã Nghĩa Trung, Minh Đức, Quảng Minh, Trung Sơn, Tụ Lạn, Thượng Lan...; Rau các loại gieo trồng 2.240ha đạt 100% KH giảm 60ha so với cùng kỳ), trong đó: Diện tích rau chế biến, rau an toàn 1.230 ha đạt 100 % KH (tăng 50ha so với cùng kỳ) tập trung tại các xã, thị trấn Trung Sơn, Nghĩa Trung, Minh Đức, Nênh, Quảng Minh, Tụ Lạn...; Cây trồng khác gieo trồng (bao gồm cây dược liệu, hoa cây cảnh, sắn ...) 520 ha đạt 100% KH (tăng 105ha so với cùng kỳ).

⁴ Toàn huyện có 14 vùng trồng ở 14 xã được cấp mã vùng trồng nội địa với các loại cây trồng như rau, củ quả, lúa...

⁵ 14 vùng sản xuất lúa tập trung, diện tích 1.241ha và 09 vùng sản xuất rau tập trung, diện tích 294ha; 01 vùng chăn nuôi lợn, quy mô 70.000 con tại các xã Thượng Lan, Việt Tiến, Tụ Lạn, Hương Mai, Trung Sơn, Tiên Sơn; 02 vùng chăn nuôi trâu bò, quy mô 9.100 con; 05 vùng chuyên canh thủy sản, diện tích 350 ha tại các xã Nghĩa Trung, Việt Tiến, Minh Đức, Thượng Lan, Trung Sơn.

⁶ Vắc xin đại 5.000 liều; viêm da nổi cục 5.000 liều; lở mồm long móng 2.000 liều; cúm gia cầm 55.000 liều; Gumbro 24.530 liều, Newcastle 26.200 liều...

⁷ Tổng đàn trâu 1.125 con, đàn bò 16.960 con, đàn gia cầm 900.000 con, đạt 100% kế hoạch; đàn lợn 85.000 con đạt 100% kế hoạch. Tổng sản lượng thịt hơi các loại ước đạt 19.000 tấn, đạt 100% kế hoạch

⁸ Kiểm tra xử lý 16 trường hợp vi phạm Luật Đê điều và phòng chống thiên tai, 13 trường hợp vi phạm pháp luật về công trình thủy lợi.

- *Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới*: Duy trì là lá cờ đầu, đứng thứ nhất toàn tỉnh về xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Trong năm 2023 đã công nhận 30 thôn NTM kiểu mẫu đạt 103% kế hoạch, 03 xã NTM kiểu mẫu; ước đến 31/12/2023 hoàn thành 38 thôn NTM kiểu mẫu, 06 xã NTM kiểu mẫu⁹ và 01 xã NTM nâng cao (xã Minh Đức). Toàn huyện có thêm 7 sản phẩm đạt 3 sao, nâng tổng số sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên trên địa bàn toàn huyện là 30 sản phẩm, đứng thứ 5/10 huyện, thành phố (*trong đó có 3 sản phẩm 4 sao và 27 sản phẩm 3 sao*). Các chỉ tiêu về an toàn thực phẩm sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap đạt và vượt kế hoạch theo Nghị quyết số 28/HĐND huyện¹⁰. Cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm sản, thủy sản được cấp giấy chứng nhận ATTP 74 cơ sở đạt 100%, bằng 104% kế hoạch.

5. Công tác tài chính - ngân sách, quyết toán vốn dự án hoàn thành

Công tác thu ngân sách được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến ngày 03/12/2023 đạt 1.745 tỷ đồng, đạt 108% dự toán (*trong đó: Thu cân đối ngân sách đạt 548 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất 1.197 tỷ đồng, đạt 119% dự toán*). Ước thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2023 là: 1.891 tỷ đồng, đạt 117% dự toán (*trong đó: Thu cân đối ngân sách: 661 tỷ đồng, đạt 107% dự toán; thu tiền sử dụng đất 1.230 tỷ đồng, đạt 123% dự toán*).

Trên cơ sở nguồn thu đạt được và số bổ sung từ ngân sách tỉnh, UBND huyện đã chủ động cân đối nguồn vốn, duy trì các hoạt động trong điều hành kinh tế xã hội; chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội và các khoản chi bức thiết khác luôn được quan tâm, giải quyết kịp thời. Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 03/12/2023 là: 1.911 tỷ đồng, bằng 142% dự toán (*chi ngân sách cấp huyện 1564 tỷ đồng, chi ngân sách cấp xã 347 tỷ đồng*). Trong đó: chi đầu tư xây dựng cơ bản 1.324 tỷ đồng (NSH 1.072 tỷ đồng, NSX 251 tỷ đồng); Chi thường xuyên 587 tỷ đồng (NSH 492 tỷ đồng, NSX 96 tỷ đồng).

Tổng nguồn vốn đầu tư công ngân sách cấp huyện năm 2023 theo Kế hoạch giao 1.523 tỷ đồng, số vốn huy động đến ngày 03/12/2023 là 1.577 tỷ đồng. Kết quả giải ngân vốn đầu tư công ngân sách cấp huyện tính đến ngày 03/12/2023 là 1.072 tỷ đồng. Ước giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 đạt 1.353 triệu đồng.

Công tác thẩm định quyết toán vốn hoàn thành: thẩm tra quyết toán 209 dự án, giá trị đề nghị Quyết toán 776,1 tỷ đồng, giá trị sau quyết toán 772 tỷ đồng (*giảm trừ 4,05 tỷ đồng, tương ứng 0,51% giá trị đề nghị thẩm định*).

6. Quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường

6.1. Công tác quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng

Công tác quản lý đất đai tiếp tục được tăng cường, việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 và Kết luận số 120-KL/TU ngày 8/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã được nỗ lực triển khai và đạt được một số kết quả tích cực. Trên địa bàn huyện có 692 trường hợp vi phạm; đã khắc phục hậu quả xong 653 trường hợp

⁹ Ninh Sơn, Tăng Tiến và Thượng Lan, Xã Tự Lạc, Việt Tiến và Quang Châu

¹⁰ Diện tích rau an toàn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap 1.464 ha đạt 61%, bằng 113% kế hoạch; diện tích sản xuất thủy sản 241 ha đạt 60%, bằng 133,3%; diện tích sản xuất cây ăn quả 63,9 ha đạt 45%, đạt 102,3%. Đàn lợn 38.000 con đạt 45%, bằng 100%; đàn gia cầm 405.000 con đạt 45%, bằng 100%KH

(trong đó đã tháo dỡ trả lại mặt bằng 606 trường hợp; hướng dẫn thủ tục cấp GCN QSD đất đối 47 trường hợp đủ điều kiện). Hiện còn 39 trường hợp đang chỉ đạo khắc phục.

Tập trung đẩy mạnh công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; triển khai kế hoạch cấp đổi GCNQSD đất sau đo đạc bản đồ địa chính, sau dồn điền đổi thửa trên địa bàn huyện. Trong năm cấp 4.756 GCN QSD đất, trong đó: 3.893 giấy sau đo đạc bản đồ, 863 GCN QSD đất lần đầu và GCN QSD đất cấp đổi khác.

Năm 2023, toàn huyện triển khai GPMB 192 dự án (trong đó 69 dự án chuyển tiếp và 123 dự án mới năm 2023); Tập trung đẩy nhanh tiến độ GPMB các dự án trọng điểm¹¹. Ban hành 216 Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường đối với diện tích 123ha với tổng kinh phí chi trả trên 367 tỷ đồng. Trình Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển mục đích sử dụng đất đối với 39 dự án với tổng diện tích 122 ha.

6.2. Công tác quản lý môi trường, khoáng sản:

Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành pháp luật môi trường đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 và Kết luận số 99-KL/TU của Tỉnh ủy về công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn. 100% xã, thị trấn có tổ vệ sinh môi trường thu gom, vận chuyển rác thải và xử lý đúng theo quy định. Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn đô thị đạt 100% kế hoạch; tỷ lệ thu gom chất thải rắn nông thôn đạt 96,9%, bằng 102% kế hoạch, tỷ lệ xử lý đạt 100% kế hoạch.

Dự án lò đốt rác tại xã Thượng Lan được UBND tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất (đợt 1) cho UBND xã Thượng Lan để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật bãi tập kết rác thải và khu xử lý rác thải xã Thượng Lan; huyện bàn giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp huyện quản lý.

7. Quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, giao thông

7.1. Công tác quy hoạch, quản lý trật tự giao thông, xây dựng

- Công tác quy hoạch: Công tác quy hoạch được chú trọng, trong năm 2023 đã tổ chức lập 21 đồ án quy hoạch¹²; có 06 đồ án đã được phê duyệt, 15 đồ án đang thực hiện (trong đó 08 đồ án đang lập quy hoạch chi tiết và 07 đồ án đang tạm dừng do chưa phù hợp với quy hoạch tỉnh và nằm trong vùng thoát lũ). Lũy kế đến nay trên địa bàn huyện đã thực hiện lập 129 đồ án quy hoạch chi tiết, trong đó có 114 đồ án được duyệt, 15 đồ án đang thực hiện. Nâng tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 toàn huyện lên 45% (đối với 9 xã, thị trấn xây dựng trở thành phường tỷ lệ phủ kín lập quy hoạch chi tiết hiện nay đạt 82%, đạt 100% NQ28, NQ164).

¹¹ KCN Quang Châu mở rộng, đến nay đã GPMB xong 89,01/90 ha đạt 98,9%; dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ ĐT.298 đi Cổ Đèo, xã Nghĩa Trung, đã thực hiện xong 9,4ha đạt 96,91%; dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ Cổ Đèo, xã Nghĩa Trung với đường vành đai Bích Động đi thành phố Bắc Giang, đạt 94,99%; hoàn thành GPMB dự án cầu vượt ĐT 295B trên đường vành đai IV; hoàn thành GPMB dự án khu nhà ở xã hội dành cho công nhân xã Quang Châu và dự án Khu công nghiệp Việt Hàn, hiện đã bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư theo đúng quy định.

¹² Trong đó có 01 đồ án quy hoạch chung đô thị Việt Yên đến năm 2045 và 20 đồ án quy hoạch chi tiết.

- *Về Quy hoạch chung huyện*: UBND huyện đã xây dựng dự thảo Đồ án quy hoạch chung đô thị Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000; thực hiện báo cáo, trình thông qua các hội nghị, kỳ họp cấp huyện, cấp tỉnh đảm bảo đúng quy định; tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện Đồ án theo các ý kiến tham gia tại các hội nghị. UBND tỉnh đã ban hành Tờ trình đề nghị Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đồ án. Bộ Xây dựng đã tổ chức thẩm định hồ sơ Đồ án Quy hoạch chung đô thị Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045 (tỷ lệ 1/10.000). UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý của hội đồng thẩm định, phân đấu trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong tháng 12/2023.

- *Về trật tự xây dựng, giao thông*: Tăng cường quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn, thực hiện nghiêm, có hiệu quả các nội dung về cấp phép xây dựng; kiểm tra, xử phạt đối với các công trình xây dựng không đúng giấy phép¹³. Triển khai các biện pháp giải tỏa hành lang an toàn giao thông trên địa bàn theo kế hoạch¹⁴. Lắp đặt bổ sung gò giảm tốc, đèn cảnh báo, đèn tín hiệu tại các vị trí nút giao trên địa bàn toàn huyện.

7.2. Phát triển hạ tầng kinh tế- xã hội, đô thị

Tập trung chỉ đạo đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đối nội, đối ngoại, tăng cường kết nối các khu vực phát triển trong huyện và liên kết vùng; đầu tư các công trình tiêu chí đô thị, các khu dân cư tạo nguồn thu. Bố trí nguồn lực đầu tư công, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ GPMB, thi công các công trình hạ tầng kinh tế-xã hội, hạ tầng động lực cho phát triển đô thị¹⁵. Hoàn thành đưa vào sử dụng một số công trình trọng điểm (*Trụ sở khối Đảng đoàn thể huyện; Cầu vượt ĐT295B trên đường vành đai IV*). Tập trung triển khai các dự án điểm nhân đô thị (*Khu liên hiệp thể thao huyện giai đoạn 2-sân vận động; Trung tâm hành chính công; đường kết nối từ Cổ Đèo, xã Nghĩa Trung với đường vành đai Bích Động đi thành phố Bắc Giang; Trung tâm hội nghị huyện giai đoạn 1...*)

Cơ sở kết cấu hạ tầng được tăng cường, diện mạo đô thị khang trang và thay đổi mạnh mẽ, đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng nâng lên¹⁶.

¹³ Trong năm cấp 410 GPXD (trong đó 406 nhà ở riêng lẻ, 04 dự án); kiểm tra 188 công trình, trong đó 165 công trình đúng GPXD, 05 công trình xây dựng sai nội dung trong GPXD đã được cấp và 14 công trình xây dựng không có giấy phép. Lập biên bản, phạt VPHC 04 trường hợp xây dựng vi phạm tổng số tiền 160 triệu đồng; xử phạt VPHC đối với 09 doanh nghiệp vi phạm trong hoạt động xây dựng, tổng tiền xử phạt là 677,5 triệu đồng.

¹⁴ Tuyên truyền, nhắc nhở 1.885 lượt trường hợp bán hàng vi phạm trật tự ATGT, lập biên bản xử phạt VPHC 18 trường hợp, tổng số tiền phạt là 4,4 triệu đồng. Tổ chức giải tỏa 421 trường hợp dựng lều quán bán hàng, thu mua phế liệu, sắt vụn, trong phạm vi hành lang ATGT, lề đường, vỉa hè; giải tỏa 360m² ki ốt, 562m² bán má, mái tôn và 117 biển quảng cáo, dừng đỗ xe trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

¹⁵ Tổng số dự án đầu tư công đang thực hiện 72 dự án, trong đó: Đã lựa chọn nhà thầu đang triển khai thi công 47 dự án (có 23 dự án hoàn thành 100% khối lượng hoàn thành; 10 dự án có khối lượng hoàn thành trên 90% và 14 dự án có khối lượng hoàn thành dưới 80%); 25 dự án đang thực hiện chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu thi công, chưa khởi công.

¹⁶ Tỷ lệ đô thị hóa 24%, bằng 100%KH; cây xanh toàn đô thị 21m²/người, đạt 100%KH; cây xanh khu vực nội thị đạt 10m²/người, đạt 100%KH; Mật độ đường công thoát nước chính 8km/km², đạt 100%NQ28, NQ164; tỷ lệ tuyến phố văn minh/tổng số đường chính 59,3%, đạt 107,8% NQ28, NQ164. Tỷ lệ cứng hóa giao thông đường huyện, trục xã, ngõ xóm đạt 100%. Đầu tư mới 60km đường điện chiếu sáng; sửa chữa, duy tu hệ thống điện chiếu sáng các tuyến đường trên địa bàn huyện; đặc biệt hệ thống chiếu sáng trục chính đô thị huyện, nâng tỷ lệ đường phố được chiếu

Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch từ các công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn toàn huyện đạt 82%, trong đó thành thị đạt 93%, nông thôn đạt 70%.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư vốn ngoài ngân sách. Tổ chức đấu giá thành công lựa chọn nhà đầu tư 02 dự án thương mại dịch vụ (*Lô CC1 và CC2 khu dân cư thương mại Chợ Mới, thị trấn Bích Động*). Trình chuyên mục đích sử dụng đất lô đất Y tế thuộc khu B, khu đô thị Đình Trám-Sen Hồ. Trình thẩm định giá khởi điểm lô đất khách sạn (TMDV) tại KDC Tân Sơn, Trung Sơn; trình danh mục thu hút đầu tư và đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận danh mục dự án thu hút đầu tư chợ Đạo Ngạn, xã Quang Châu; trình danh mục thu hút đầu tư Cửa hàng xăng dầu Tổ dân phố Đông, thị trấn Bích Động; Trung tâm sát hạch lái xe tại Tiên Sơn. rà soát các quỹ đất thương mại dịch vụ để lập phương án thu hút đầu tư, điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp.

Lập chủ trương thu hút đầu tư của các dự án đã có danh mục thu hút được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư Khu đô thị mới phía Đông, xã Hồng Thái. Đang trình chủ trương đầu tư một số khu dân cư, khu đô thị ngoài ngân sách. Thực hiện hỗ trợ hoàn thành thủ tục đưa dự án Sân Golf Việt Yên giai đoạn 1 vào khai thác, sử dụng trong tháng 10/2023.

II. VỀ VĂN HOÁ - XÃ HỘI

1. Công tác y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Chỉ đạo cơ quan, đơn vị chuyên môn thường xuyên theo dõi, sớm kiểm soát tình hình dịch bệnh trên địa bàn huyện¹⁷. Quan tâm đầu tư kinh phí theo Đề án Hiện đại hóa Trạm y tế cấp xã giai đoạn 2022-2025, hoàn thành mua sắm trang thiết bị tối thiểu cho Trạm y tế xã; xây mới 02 đơn nguyên trạm y tế xã Thượng Lan, Việt Tiến. Đầu tư kinh phí xây dựng khuôn viên Trung tâm Y tế huyện, mua sắm trang thiết bị phục vụ chạy thận nhân tạo và mua bổ sung giường bệnh; đưa vào sử dụng đơn nguyên nhà 7 tầng của Trung tâm Y tế huyện từ tháng 9/2023. Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành mục tiêu 100% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030¹⁸; là huyện đầu tiên có 100% xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030 ngay từ năm đầu Trung ương ban hành tiêu chí mới. Tỷ lệ giường bệnh/vạn dân đạt 30 giường, đạt 100% NQ28, tăng 8% so với năm 2022. Duy trì BHYT toàn dân tại các xã, thị trấn đạt 99,7% bằng 100%NQ28.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân; phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tiếp tục được quan tâm¹⁹. Tập trung chỉ đạo toàn diện các hoạt động về CSSKND, dân số -Kế hoạch hóa gia đình²⁰. Năm 2023 có 203.317 lượt

sáng đạt 99,4%, bằng 101,43% NQ28, NQ164; tỷ lệ đường ngõ, xóm được chiếu sáng đạt 90,4%, bằng 100%NQ28, NQ164.

¹⁷ COVID-19 (247 ca), sốt xuất huyết (57 ca);

¹⁸ 14/17 xã đạt trên 90 điểm gồm: thị trấn Nénh, Ninh Sơn, Tăng Tiến, Tự Lạn, Minh Đức, Hương Mai, Quảng Minh, Quang Châu, Bích Động, Hồng Thái, Nghĩa Trung, Vân Hà, Vân Trung, Việt Tiến. 3/17 xã đạt dưới 90 điểm gồm: Thượng Lan, Tiên Sơn, Trung Sơn.

¹⁹ Thực hiện kiểm tra 118 cơ sở hành nghề y dược tư nhân, dịch vụ thẩm mỹ, xử phạt VPHC 15 cơ sở, số tiền 78,50 triệu đồng. Triển khai các đợt cao điểm về ATTP trong năm; Tổ chức kiểm tra chuyên ngành, liên ngành về ATTP, số cơ sở thực phẩm được kiểm tra 769 cơ sở¹⁹; xử phạt VPHC 26 cơ sở, số tiền: 59,608 triệu đồng

²⁰ Dân số trung bình ước khoảng 222.832 người, số phụ nữ 15-49 tuổi có chồng là 34.124 người; tỷ lệ phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có chồng áp dụng BPTT hiện đại đạt 73.73%. Tỷ suất sinh 9,99‰, mức giảm sinh 0,03‰; tỷ lệ trẻ

bệnh nhân đến khám chữa bệnh, trong đó tuyến huyện 139.828 lượt, tăng 17.175 lượt so với năm 2022; tuyến xã 63.489 lượt. Công suất sử dụng giường bệnh đạt 91,2%; 2.967/3.090 trẻ dưới 1 tuổi được tiêm đầy đủ vắc xin, đạt 96%. Tỷ lệ cài đặt sổ sức khỏe điện tử toàn huyện đạt trên 70%, ứng dụng tư vấn khám chữa bệnh từ xa đạt trên 40%.

2. Công tác giáo dục - đào tạo

Các hoạt động giáo dục các cấp học được triển khai chủ động, linh hoạt, phù hợp với thực tiễn địa phương, đáp ứng nhu cầu học tập của của nhân dân. Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông. Công tác phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ 5 tuổi, tiểu học và PCGD THCS mức độ 3 đạt kết quả cao. Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học; sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học chuẩn bị năm học mới. Tỷ lệ phòng học kiên cố hóa đạt 100%, vượt 0,4% so với Nghị quyết 28/NQ-HĐND. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia được nâng cao²¹ nổi bật tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt 53%, cao hơn mặt bằng chung toàn tỉnh 25,55% (toàn tỉnh là 27,45%) và đứng thứ nhất trên 10 huyện, thành phố; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 99,6%²².

3. Công tác văn hóa thông tin, thể dục thể thao

Tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của huyện, các ngày lễ kỷ niệm lớn. Công tác tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử trên địa bàn được quan tâm (*thực hiện tu bổ 10 di tích trên địa bàn*²³). Hoàn thiện hồ sơ, đề nghị UBND tỉnh xếp hạng di tích cấp tỉnh năm 2023 đối với 06 di tích trên địa bàn huyện, dự kiến công nhận trong tháng 12/2023²⁴. Tiếp tục rà soát các di tích được xếp hạng, xây dựng phương án khắc phục hồ sơ di tích bị thiếu so với danh sách di tích được xếp hạng; số hóa hồ sơ di tích lưu dưới dạng PDF để lưu trữ, bảo quản lâu dài.

Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện. Qua đó, từng bước tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, hành động của Nhân dân, góp phần tích cực vào sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của huyện²⁵.

sinh là con thứ 3 trở lên là 12,79 % giảm 0,77%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,69% tăng 0,14%; tỷ số giới tính khi sinh 114 trẻ nam/100 trẻ nữ, giảm 3 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2022.

²¹ Toàn huyện có 61/66 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt tỷ lệ 92,4%, đạt 100%NQ164 và NQ28 (tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt 98,2%);

²² Tổng điểm 3 môn thi vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 đạt 21,32 điểm, tăng 1,25 điểm so với năm học trước; có 45 học sinh đỗ vào trường chuyên Bắc Giang, xếp thứ 2/10 huyện, thành phố.

²³ Di tích quốc gia Đình Đông, thị trấn Bích Động; mở rộng vườn tháp di tích quốc gia đặc biệt Chùa Bồ Đà, xã Tiên Sơn; di tích lịch sử văn hóa Đền thờ Quán Quận Công Nguyễn Thế Nho... Hoàn thành công trình tu bổ, tôn tạo chùa Thổ Hà, xã Vân Hà

²⁴ Đình Văn Ninh, thị trấn Nénh; Đình Như Thiết, xã Hồng Thái...

²⁵ có 46.594/49.212 hộ gia đình đăng ký xây dựng Gia đình văn hóa, đạt 94,7%; 134/134 thôn, tổ dân phố đăng ký danh hiệu Thôn, tổ dân phố văn hóa, đạt 100%; 2/2 thị trấn đăng ký thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, đạt 100%; 69 thôn, tổ dân phố đăng ký Khu dân cư văn hóa điển hình sáng-xanh-sạch-đẹp-an toàn. Kết quả bình xét có 45.884/49.212 hộ gia đình văn hóa đạt 93,2% bằng 101,3%NQ28; có 128/134 thôn, tổ dân phố văn hóa bằng 95,5% đạt 104,1%NQ28; có 66/134 khu dân cư đạt danh hiệu Khu dân cư Sáng-xanh-sạch-đẹp, an toàn năm 2023; có 2/2 thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh đạt 100%NQ28

Tăng cường kiểm tra các dịch vụ văn hóa, thông tin, quảng cáo, TDTT; duy trì các hoạt động văn hóa, TDTT trên địa bàn huyện; tổ chức thành công các giải thể dục thể thao và hội thi văn hóa, văn nghệ²⁶. Tổ chức triển khai Đề án nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, hoàn thành trong tháng 12/2023²⁷.

4. Khoa học- công nghệ

Tiếp tục quan tâm ứng dụng khoa học-công nghệ trong sản xuất, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp. Duy trì hiệu quả áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO:9001-2015 và ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và 17/17 xã, thị trấn. Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức hội thi “Tìm hiểu ý tưởng trong nghiên cứu khoa học tỉnh Bắc Giang lần thứ II”; phát động cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang năm 2023”. Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2024 với 03 nhiệm vụ: (1) Phục tráng giống và phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với xây dựng nhãn hiệu tập thể đối với giống nếp cao cây; (2) Ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng mô hình sản xuất và phát triển một số giống hoa lay ơn mới tại Bắc Giang; (3) Ứng dụng khoa học và công nghệ để tạo màu nguyên liệu mây, tre đan từ chất liệu màu tự nhiên dùng cho hàng thủ công, mỹ nghệ đáp ứng yêu cầu xuất khẩu tại xã Tăng Tiến. Tổ chức các lớp tập huấn khoa học kỹ thuật về lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, công nghệ sinh học, sở hữu trí tuệ, đổi mới công nghệ, quản trị công nghệ cho 400 lượt người.

5. Công tác lao động việc làm, an sinh xã hội

Công tác giảm nghèo, chăm lo đời sống Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội tiếp tục được chú trọng. Thực hiện chi trả đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chế độ, chính sách đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội. Tổ chức thăm tặng quà cho các các đối tượng chính sách, đối tượng xã hội trên địa bàn trong dịp Lễ, Tết²⁸. Quan tâm công tác phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em; bố trí nguồn kinh phí thăm, tặng quà trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn²⁹. Tập trung rà soát, thống kê hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023; triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Việt Yên, với mục tiêu xây dựng huyện Việt Yên không còn hộ nghèo vào năm 2025 (*trừ hộ thuộc đối tượng chính sách bảo trợ xã hội*)³⁰.

²⁶ Lễ phát động ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân; giải bóng đá nam huyện Việt Yên năm 2023; Hội thi “Trường thôn, tổ trưởng tổ dân phố thân thiện, tài năng”; ngày hội gia đình văn hóa tiêu biểu huyện Việt Yên và tổ chức các hoạt động kỷ niệm 60 năm Bác Hồ về thăm và dự Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Bắc lần thứ nhất; tổ chức hội nghị nói chuyện chuyên đề “80 năm đề cương về văn hóa Việt Nam”..

²⁷ Hỗ trợ 20 bộ thiết bị âm thanh, 11 bức phát biểu, 4 bàn gỗ, 100 ghế gấp cho các nhà văn hóa thôn, tổ dân phố; lắp đặt bộ dụng cụ tập luyện TDTT ngoài trời cho 16 khu thể thao, điểm vui chơi giải trí cho các thôn đăng ký xây dựng NTM kiểu mẫu. Tổng kinh phí 4,6 tỷ đồng.

²⁸ Đối tượng chính sách người có công: 3.578 đối tượng, số tiền 4.005,6 triệu đồng; quà cho Người cao tuổi: 3.143 người, số tiền 1.350,15 triệu đồng; các đối tượng khác tổng kinh phí 345,2 triệu đồng. Tổng kinh phí chi hoạt động thăm, tặng quà (*ngân sách huyện đảm bảo*): 1.409,3 triệu đồng; tặng quà cho các đối tượng dịp kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh Liệt sỹ là 7.170 suất quà, tổng trị giá 3.795,8 triệu đồng; thăm tặng quà Người cao tuổi nhân kỷ niệm Quốc tế Người cao tuổi 01/10 tổng số người được tặng quà là 164 người, tổng kinh phí 140,9 triệu đồng.

²⁹ Thành lập 10 Đoàn thăm, tặng quà cho trẻ em nhân dịp Tết thiếu nhi 1/6 và Tết Trung thu, tặng quà cho 100 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo tổng trị giá 80 triệu đồng.

³⁰ Phê duyệt dự án hợp tác phát triển sản xuất cộng đồng thực hiện 11 mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã Tiên Sơn, Minh Đức, Nghĩa Trung, Trung Sơn, Việt Tiên, Hương Mai, Hồng Thái và thị trấn Bích Động với dự án như:

Từ đầu năm đến nay số lao động được giải quyết việc làm 4.024 người, đạt 118%KH và tăng 6% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó xuất khẩu lao động 130 người, đạt 163%KH và bằng 129% so với cùng kỳ³¹. Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp 56.597 người, đạt 105,8%KH và bằng 107% so với cùng kỳ; số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc 59.162 người, đạt 103,8%KH và bằng 106% so với cùng kỳ; số người mới tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 1.590 người, đạt 108,9%NQ164; lũy kế số người mới tham gia 5.434 người, đạt 96,2% NQ28, đạt 103,9% so với kế hoạch UBND tỉnh giao.

III. CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền

Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền gắn với chuyển đổi số tiếp tục được chú trọng và đẩy mạnh. Thực hiện tốt cơ chế một cửa tại các cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước; đẩy mạnh tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4³². Triển khai Đề án hiện đại hóa Bộ phận một cửa cấp xã và Bộ phận một cửa công an xã gắn với xây dựng chính quyền thân thiện giai đoạn 2022-2025. Ban hành Quyết định công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2023. Duy trì việc nhận, phát hành văn bản trên hệ thống quản lý điện tử³³; Chính quyền số, Xã hội số, Kinh tế số được triển khai mạnh mẽ tại các xã, thị trấn, các cơ quan đơn vị. Tiếp tục triển khai các dự án chuyển đổi số như ICT đô thị thông minh; quản lý thu, thanh toán không dùng tiền mặt của các nhà trường; triển khai cổng thông tin điện tử xã; trang bị hệ thống Y tế thông minh; Hệ thống truyền thanh IP giai đoạn 2; dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, tạo tài khoản định danh điện tử...

Công tác thi đua khen thưởng tiếp tục được quan tâm và gắn với các nhiệm vụ chính trị. Ban hành bộ tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn trong thi hành công vụ năm 2023. Kịp thời động viên khen thưởng 196 tập thể, 355 cá nhân, 06 hộ gia đình có thành tích cao trong việc thực hiện các phong trào thi đua trên địa bàn huyện; xét công nhận 302 sáng kiến (đợt 1) cho các tác giả sáng kiến là những công chức, viên chức.

Tập trung triển khai Nghị quyết 233-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chủ trương sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện và phát triển đô thị giai đoạn 2022-2025 theo Kế hoạch, Hội đồng thẩm định của Bộ Nội vụ đã

Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo; các tiểu dự án như: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều; nâng cao năng lực thực hiện Chương trình và giám sát đánh giá Chương trình.

³¹ Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế 78%, đạt 101% NQ28 và NQ164 và bằng 104% so với cùng kỳ; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực nội thị 85%, đạt 102% NQ28 và NQ164, bằng 104% so với cùng kỳ; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị 80,5%, đạt 105% NQ28 và NQ164 và bằng 105% so với cùng kỳ; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề có chứng chỉ 35%, đạt 103% NQ28, NQ164 và bằng 109% so với cùng kỳ.

³² Kết quả bộ phận một cửa cấp huyện tiếp nhận 9.497 thủ tục hành chính, trong đó có 7.982 thủ tục hành chính tiếp nhận và giải quyết trực tuyến, đạt tỷ lệ 84%; bộ phận một cửa cấp xã đã tiếp nhận 21.214 thủ tục hành chính, trong đó có 20.272 thủ tục hành chính tiếp nhận và giải quyết trực tuyến, đạt tỷ lệ 95,5%.

³³ Tỷ lệ văn bản lãnh đạo UBND huyện ký số đạt 100%; tỷ lệ ký số của các phòng, đơn vị đạt 99,38%, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 99,36%

tổ chức họp và cho ý kiến về Đề án thành lập thị xã Việt Yên thuộc tỉnh Bắc Giang và thành lập các phường thuộc thị xã Việt Yên. Ngày 13/10/2023, UBND tỉnh lập tờ trình số 322/TTr-UBND trình Chính phủ Đề án thành lập thị xã Việt Yên thuộc tỉnh Bắc Giang và thành lập các phường thuộc thị xã Việt Yên. Ngày 25/11/2023, Ủy ban pháp luật của Quốc hội đã thẩm tra Tờ trình của Chính phủ về thành lập thị xã Việt Yên và các phường thuộc thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

2. Công tác tư pháp

Công tác rà soát, xây dựng văn bản; công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên³⁴; hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành kỳ 2019-2023³⁵; Công tác theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện theo đúng Kế hoạch, tổ chức theo dõi thi hành pháp luật tại UBND các xã, thị trấn³⁶; công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính được thực hiện thường xuyên, kiểm tra thi hành pháp luật theo Nghị định số 19/2020/NĐ-CP tại 02 xã Thượng Lan và Quảng Minh; công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi được thực hiện theo đúng quy định; công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện thường xuyên, năm 2022 có 16/17 xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tập trung chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền các văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành, giải phóng mặt bằng, xử lý vi phạm hành chính, tuyên truyền ngày pháp luật Việt Nam (ngày 9/11)... từ đó nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật cho người dân.

3. Công tác quốc phòng-an ninh

Công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo, triển khai đồng bộ, toàn diện; là huyện đầu tiên của cả nước hoàn thành diễn tập KVPT huyện có vận hành cơ chế và hoạt động trong căn cứ hậu phương, bảo đảm bí mật, an toàn tuyệt đối, được Ban chỉ đạo diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh Bắc Giang đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, PCTT-TKCN. Thực hiện công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023 đúng quy trình và hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân năm 2023³⁷.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; an ninh nội bộ ổn định; tội phạm, vi phạm pháp luật được kiểm chế, kéo giảm so với năm 2022. Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được tăng cường; tăng cường quản lý các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm pháp luật như: tài chính, đầu tư công, xây dựng cơ bản, tài nguyên, khoáng sản; môi trường, y tế; quản lý người nước ngoài, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, TTATGT...

Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn

³⁴ kiểm tra đối với 15 văn bản quy phạm pháp luật; đã ban hành 08 văn bản quy phạm pháp luật; còn 02 văn bản QPPL chưa xử lý.

³⁵ Rà soát 02 NQ HĐND, 59 Quyết định do UBND huyện ban hành; hết hiệu lực toàn bộ 45 văn bản, hết hiệu lực 1 phần 02 văn bản; văn bản QPPL còn hiệu lực 01 Nghị quyết, 14 Quyết định.

³⁶ Theo dõi thi hành pháp luật 03 lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính; phổ biến, giáo dục pháp luật, tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; chứng thực.

³⁷ Chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức đăng ký NVQS cho 1.031 công dân trong độ tuổi SSNN năm 2023 và đăng ký lần đầu. Tổ chức đón nhận và đăng ký vào dự bị động viên theo quy định 230 quân nhân xuất ngũ trở về địa phương. Triển khai thực hiện hoàn thành chương trình huấn luyện dân quân tự vệ năm 2023, với quân số 1.804 đồng chí.

đến năm 2030 (Đề án 06). Đã thực hiện tiếp nhận 10.136 hồ sơ tạm trú, 57.188 hồ sơ thường trú, 16 hồ sơ tạm vắng, 5.833 hồ sơ lưu trú 11.641 hồ sơ cấp CCCD, đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp CCCD; đến ngày 03/12/2023, kích hoạt Định danh điện tử 127.677 trường hợp đạt 100% công dân đủ điều kiện kích hoạt và là huyện đầu tiên về đích trong tỉnh.

Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng ngừa xã hội kết hợp với phòng ngừa nghiệp vụ; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về phòng, chống cháy, nổ; quản lý, thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm bằng các hình thức tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các hội nghị...; vận động nhân dân giao nộp, thu hồi vũ khí, vật liệu nổ³⁸... Chỉ đạo tăng cường lực lượng thực hiện có hiệu quả các đợt Cao điểm đảm bảo ANTT trên địa bàn, thường xuyên kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT cho các cơ sở kinh doanh³⁹.

Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông được triển khai đồng bộ, quyết liệt; xây dựng triển khai kế hoạch cao điểm đảm bảo trật tự ATGT, huy động lực lượng, phương tiện tham gia tuần tra kiểm soát đảm bảo TTATGT trên địa bàn; tăng cường tuần tra ngoài giờ hành chính, tuần tra vũ trang ban đêm để xử lý vi phạm, đặc biệt là xe quá khổ, quá tải, vi phạm nồng độ cồn...⁴⁰

Công tác quản lý cư trú trên địa bàn cơ bản được đảm bảo, tuyên truyền sử dụng phần mềm quản lý nhà trọ đến 100% các chủ nhà trọ; lực lượng công an cơ sở thường xuyên kiểm tra lưu trú đối với hộ kinh doanh nhà trọ, kinh doanh quán cà phê, xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp vi phạm⁴¹.

Công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ được quan tâm, triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/HU ngày 01/10/2023 của Ban Thường vụ huyện ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCCC và CNCH trên địa bàn huyện trong tình hình mới; Tiếp tục xây dựng và nhân rộng mô hình “Tổ liên gia an toàn về PCCC” và “Điểm chữa cháy công cộng”; tổ chức các hội nghị, các lớp tập huấn tuyên truyền, huấn luyện, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về PCCC và CHCN cho các chủ cơ sở kinh doanh nhà trọ, giáo viên, học sinh và thành viên hộ gia đình trên địa bàn huyện⁴².

³⁸ Gọi hỏi, cảm hóa, răn đe, giáo dục trên 1250 lượt đối tượng trong diện quản lý; lập hồ sơ đưa 15 đối tượng vào quản lý, giáo dục tại xã, thị trấn theo ND 120/CP; 14 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện; 01 đối tượng vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc; Thu hồi 195 vũ khí thô sơ, 112 viên đạn các loại, 14 súng bắn cò, 120 linh kiện lắp ráp súng tự chế; 01 quả bom bi đã hạn rì, 01 đầu đạn cối, 108 đồ chơi trẻ em nguy hiểm, 03 quả pháo cuốn tự chế; Phổi hợp bắt giữ 01 đối tượng có hành vi tàng trữ trái phép súng tự chế, thu giữ trên 400 linh kiện lắp ráp súng các loại.

³⁹ Kiểm tra 178 cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT, xử phạt VPHC 50 cơ sở (21 nhà nghỉ, 23 karaoke, 03 cầm đồ, 02 massage, 01 gas) với tổng số tiền 491,5 triệu đồng; cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT cho 47 cơ sở kinh doanh.

⁴⁰ Tổ chức 1.910 ca tuần tra kiểm soát giao thông, huy động 9.550 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia TTKS; lập biên bản 5.071 trường hợp; thu nộp ngân sách Nhà nước 14,5 tỷ đồng; tước quyền sử dụng GPLX 1.496 trường hợp; tạm giữ 2.460 phương tiện. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn xảy ra 47 vụ tai nạn giao thông, làm 33 chết, 24 người bị thương (giảm 42 vụ (42/89), 10 người chết (10/43), 65 người bị thương (65/89) so với cùng kỳ 2022). Xảy ra 04 vụ cháy, làm chết 04 người (giảm 02 vụ, tăng 04 người chết so với cùng kỳ năm 2022).

⁴¹ Hiện tổng số người thuê trọ trên địa bàn 41.610 người; đăng ký tạm trú cho 766 trường hợp, làm sạch dữ liệu cho 142 trường hợp, xác nhận thông tin cư trú cho 1.768 trường hợp. Kiểm tra 266 nhà trọ, cafe đèn mờ và các hộ kinh doanh nhà trọ; lập biên bản xử phạt VPHC 103 trường hợp không đăng ký tạm trú với tổng số tiền 70,5 triệu đồng

⁴² Tổ chức 332 lớp tuyên truyền, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về PCCC và CNCH cho 45.848 thành viên các hộ gia đình, các khu dân cư, thành viên đội dân phòng trên địa bàn huyện; 60 lớp tuyên truyền tại 60 nhà trường trên địa bàn với 25.930 học sinh và giáo viên tham gia; vận động, tuyên truyền các hộ gia đình trang bị bình chữa cháy

4. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết KNTC và PCTN

Ngày từ đầu năm, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 06/01/2023 về triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 177-NQ/HU ngày 13/4/2023 của BCH Đảng bộ huyện về nâng cao hiệu quả công tác công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện giai đoạn 2023 - 2030 và những năm tiếp theo. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, các văn bản quy định pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng trong các cuộc họp của cơ quan, chi bộ của đơn vị đến 100% cán bộ, công chức, viên chức. Chỉ đạo siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách, kiểm soát chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành; thực hiện tốt quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan nhà nước.

Công tác thanh tra, và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo được chú trọng, thực hiện đúng quy định. Năm 2023 thực hiện 12 cuộc thanh tra, đến nay đã hoàn thành 10 cuộc thanh tra. Thu hồi nộp ngân sách 989 triệu đồng, giảm trừ quyết toán 755 triệu đồng; kiểm điểm 29 cán bộ có liên quan, chuyển 04 vụ việc/06 đối tượng sang cơ quan cảnh sát điều tra.

Trong năm toàn huyện tiếp 867 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh 908 vụ việc. Tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn toàn huyện là 896 đơn. Qua phân loại, xử lý tổng số đơn phải giải quyết 471 đơn (KN 49; TC 57; ĐN 365), giảm 32 đơn so với cùng kỳ năm trước. Đã xem xét giải quyết xong 443 đơn (KN 47, TC 54, ĐN 342), đạt tỷ lệ 94%⁴³.

IV. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN

1. UBND huyện luôn bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy. Triển khai thực hiện hiệu quả các kết luận của Huyện ủy và Nghị quyết của HĐND huyện về phát triển KT-XH và dự toán ngân sách năm 2023. Ngay từ đầu năm, UBND huyện tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, chủ động dự báo, lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách; tập trung chỉ đạo thực hiện, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2023. Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện, ủy viên UBND huyện chịu trách nhiệm trực tiếp theo dõi lĩnh vực, địa bàn phụ trách để chỉ đạo thực hiện; yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện.

Năm 2023, mặc dù gặp nhiều khó khăn do tác động của tình hình thế giới ảnh hưởng tới việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT-XH, song tập thể UBND huyện luôn quyết tâm cao và có nhiều biện pháp sáng tạo, quyết liệt và hiệu quả trong tổ

đạt 82%. Kiểm tra, hướng dẫn quy định PCCC và CNCH đối với 1.886 lượt cơ sở, xử phạt VPHC 17 trường hợp vi phạm, tổng số tiền 133 triệu đồng.

⁴³ Trong đó, đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện 148 đơn (KN 29, TC 26, ĐN 93), giải quyết xong 145 đơn (KN 28, TC 26, ĐN 91), đạt tỷ lệ 98%; đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp xã 323 đơn (KN 20, TC 31, ĐN 272), giải quyết xong 298 đơn (KN 19, TC 28, ĐN 251), đạt tỷ lệ 92,3%.

chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT-XH. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện dành nhiều thời gian trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo giải quyết những khó khăn vướng mắc tại cơ sở, xử lý kịp thời nhiều vụ việc đột xuất phát sinh. Trong giải quyết một số việc phức tạp, UBND huyện đã chủ động báo cáo, xin ý kiến Thường trực Huyện ủy, UBND tỉnh, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành tỉnh, tạo sự đồng thuận cao của các cấp, các ngành và nhân dân, nhất là trong lĩnh vực bồi thường GPMB, thực hiện dự án đầu tư, giải quyết khiếu nại tố cáo...

2. UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện thực hiện chỉ đạo, điều hành hoạt động theo đúng Quy chế làm việc. Hoạt động của UBND huyện tiếp tục duy trì theo hướng toàn diện, quyết liệt, linh hoạt, sâu sát từng nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm cá nhân. Duy trì thực hiện nền nếp, khoa học chương trình công tác năm, quý, tháng và lịch làm việc hằng tuần, không để xảy ra chông chéo hoặc bỏ sót nội dung cần chỉ đạo, điều hành. Thực hiện nghiêm túc giao ban tuần giữa Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện; giao ban hằng quý với Chủ tịch UBND cấp xã; phiên họp thường kỳ UBND huyện và các phiên tiếp dân; đồng thời, duy trì thường xuyên họp kiểm điểm hằng tháng, hằng tuần đối với những nhiệm vụ trọng tâm; kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do nguyên nhân chủ quan trong quá trình tổ chức thực hiện. Chủ tịch UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

3. Duy trì, thực hiện tốt Quy chế phối hợp với Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức chính trị - xã hội để phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng chính quyền.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. KẾT QUẢ NỔI BẬT

Năm 2023, mặc dù đứng trước nhiều khó khăn, thách thức; song với sự thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện, sự vào cuộc quyết liệt, quyết tâm, phối hợp chặt chẽ của các cơ quan; sự ủng hộ, vào cuộc, chia sẻ, tin tưởng, tích cực tham gia của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội của huyện đã đạt được một số kết quả tích cực. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch, nhiều chỉ tiêu nằm trong nhóm dẫn đầu của tỉnh: Hoàn thành Đề án đề nghị thành lập thị xã Việt Yên thuộc tỉnh Bắc Giang và các phường trực thuộc thị xã Việt Yên, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét quyết định. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất đạt 19,94% dẫn đầu toàn tỉnh; GTSX 3 khu vực kinh tế chiếm 68,2% toàn tỉnh, trong đó GTSX công nghiệp chiếm 79% toàn tỉnh. Hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, ước thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2023 đạt 115% dự toán, trong đó thu tiền sử dụng đất vượt 20% kế hoạch. Tiếp tục giữ vững là đơn vị dẫn đầu toàn tỉnh về xếp hạng Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và huyện, thành phố (DDCI) tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Công tác quy hoạch, phát triển không gian, xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật được đặc biệt chú trọng, đã hoàn thiện lập Đề án Quy hoạch chung đô thị Việt Yên đến năm 2045 trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trong năm 2023, đã tổ

chức lập 21 đồ án quy hoạch, lũy kế đến nay đã lập 129 đồ án quy hoạch chi tiết, nâng tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 toàn huyện lên 45% (đối với 9 xã, thị trấn xây dựng trở thành phường tỷ lệ phủ kín lập quy hoạch chi tiết hiện nay đạt 82%). Hoàn thành đưa vào sử dụng một số công trình trọng điểm (Trụ sở khối Đảng đoàn thể huyện; Cầu vượt ĐT295B trên đường vành đai IV, Tuyến đường kết nối vành đai Bích Động đi vành đai Đông Bắc TP. Bắc Giang,...). Khởi công các dự án điểm nhấn đô thị, giao thông động lực (Sân vận động, Trung tâm hội nghị, Trung tâm hành chính công, Tuyến đường từ Cổ Đèo, xã Nghĩa Trung đi đường vành đai Bích Động đi thành phố Bắc Giang,...). Công tác GPMB được quan tâm tập trung thực hiện quyết liệt, trong năm đã GPMB các dự án với tổng diện tích 123 ha, số tiền chi trả 367 tỷ đồng; hoàn thành GPMB một số dự án trọng điểm của tỉnh (KCN Quang Châu mở rộng; dự án khu nhà ở xã hội dành cho công nhân xã Quang Châu và dự án Khu công nghiệp Việt Hàn). Xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu duy trì là lá cờ đầu, đứng thứ nhất toàn tỉnh về xây dựng nông thôn mới, trong năm công nhận 38 thôn NTM kiểu mẫu, lũy kế đến nay có 72 thôn NTM kiểu mẫu, đạt 288% NQĐH; 06 xã NTM kiểu mẫu, lũy kế 7 xã, đạt 116,67% NQĐH, 01 xã NTM nâng cao, lũy kế 11 xã NTM nâng cao. Công tác phát triển văn hóa được quan tâm; chất lượng giáo dục, y tế được duy trì; an sinh xã hội được đảm bảo. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt 53% (gấp gần 2,2 lần bình quân toàn tỉnh); là địa phương cấp huyện đầu tiên có 100% xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030 ngay từ năm đầu Trung ương ban hành tiêu chí mới; tỷ lệ hộ nghèo năm 2023 giảm còn 1,0%. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; phong trào Toàn dân bảo vệ Tổ quốc có nhiều chuyển biến tích cực. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ diễn tập Khu vực phòng thủ huyện.

II. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Mặc dù hoàn thành vượt dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, nhưng nguồn thu ngân sách chưa thực sự bền vững, còn phụ thuộc nhiều vào thu tiền sử dụng đất. Quản lý nguồn thu thuế từ các hộ kinh doanh gặp khó khăn. Tình trạng chậm thanh quyết toán các công trình hoàn thành còn xảy ra ở cấp xã.

Việc xử lý vi phạm đất đai theo Chỉ thị 19-CT/TU ngày 11/6/2020 và Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chưa đáp ứng yêu cầu và tiến độ đề ra, trách nhiệm thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường và UBND các xã, thị trấn, đặc biệt là các xã Vân Trung, Minh Đức.

Tình hình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn huyện còn xảy ra ở một số xã, thị trấn, nhất là nhà ở riêng lẻ xây dựng không phép, sai phép ở quanh các khu, cụm công nghiệp và khu dân cư tập trung có quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt.

Công tác bồi thường GPMB các dự án đầu tư công, dự án đầu tư ngoài NSNN còn vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án; việc hoàn thiện hồ sơ thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, chưa đảm bảo kế hoạch.

Tiến độ thu hút đầu tư một số dự án thương mại còn chậm chưa đạt kế hoạch đề ra (Lô YT tại Khu B khu đô thị Đình Trám - Sen Hồ, lô HH thuộc khu đô thị

đường Nguyễn Thế Nho). Việc triển khai xây dựng, thu hút đầu tư lò đốt rác tại xã Thượng Lan còn chậm.

Chất lượng giáo dục mũi nhọn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của huyện, trách nhiệm thuộc về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết một số vụ việc còn hạn chế; số vụ việc khiếu nại bị hủy tăng so với năm 2022; việc vi phạm thời hạn giải quyết, chậm giải quyết vụ việc do Chủ tịch UBND tỉnh chuyển về vẫn còn xảy ra; chưa quyết liệt xử lý, chưa có giải pháp cụ thể để xử lý, giải quyết vụ việc phức tạp, kéo dài. Tình trạng khiếu kiện liên quan đến thu hồi đất, giải phóng mặt bằng các dự án, tranh chấp đất đai còn diễn biến phức tạp.

2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan:

Tình hình thế giới biến động lớn, xung đột Nga - Ukraine đã tác động nặng nề đến sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp, dẫn tới các chuỗi cung ứng bị đứt gãy, thị trường khó khăn, đơn hàng sụt giảm, các vấn đề về xuất-nhập khẩu, chi phí đầu vào tăng; sự trầm lắng, sụt giảm thị trường bất động sản,

Trong công tác GPMB, một số dự án thực hiện chậm do những tồn tại trong quản lý đất đai lịch sử để lại, nhận thức của một số hộ dân còn hạn chế dẫn đến vi phạm đất đai, không chấp hành chính sách về GPMB phải tổ chức kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thực hiện thu hồi đất nên ảnh hưởng tiến độ một số dự án.

Ý thức chấp hành các quy định pháp luật của một bộ phận người dân và doanh nghiệp trên một số lĩnh vực chưa cao; không hợp tác, cố tình hiểu sai thậm chí cố tình vi phạm quy định pháp luật, nhất là trên các lĩnh vực đất đai, môi trường, lao động...

Một số công dân cố tình KNTC phức tạp, kéo dài và có đòi hỏi, yêu cầu trái pháp luật, cố tình gửi đơn đi nhiều nơi, khiếu kiện vượt cấp; một số khác có tâm lý gửi đơn vượt cấp lên tỉnh hoặc đến phiên tiếp công dân tỉnh với mong muốn được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết các vụ việc thuộc trách nhiệm cấp huyện, cấp xã; một số đối tượng lợi dụng quyền KNTC để gây mất trật tự công cộng.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Một bộ phận cán bộ công chức, viên chức năng lực còn yếu, còn hiện tượng né tránh, ngại va chạm, đùn đẩy trách nhiệm; chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị.

Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện nhưng thiếu kiểm tra, đôn đốc; xử lý các vi phạm ở một số địa phương chưa triệt để; một số vụ việc xử lý chậm muộn, hiệu quả thấp. Một số cán bộ công chức chưa thực sự chủ động trong công việc, tình trạng chờ việc hoặc thụ động trong công tác.

Công tác xử lý các vi phạm ở một số địa phương chưa triệt để; lãnh đạo và cán bộ chuyên môn một số xã thiếu tinh thần trách nhiệm, chưa thật sự quyết liệt, sát sao, có biểu hiện đùn đẩy, né tránh, ngại va chạm.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và cấp xã còn nhiều hạn chế, còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, mất nhiều thời gian, gây ảnh hưởng đến tiến độ,

chất lượng công việc đặc biệt trong lĩnh vực giải quyết đơn thư liên quan đến quản lý đất đai, GPMB.

Công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực vẫn còn tồn tại, thiếu sót; một số cơ quan, đơn vị chưa triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của cấp trên trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; công tác tham mưu của người đứng đầu một số ngành để xử lý, giải quyết dứt điểm một số vụ việc phức tạp theo lĩnh vực quản lý Nhà nước còn hạn chế nhất định; trách nhiệm của người đứng đầu một số xã, thị trấn chưa quyết liệt, sâu sát trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ giải quyết KNTC, chưa có kế hoạch và giải pháp cụ thể để theo dõi, dự báo và xử lý, giải quyết dứt điểm những vụ việc công dân đi khiếu kiện vượt cấp, kéo dài; trách nhiệm của một số cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn và tham mưu giải quyết KNTC còn chưa cao, còn hạn chế nhất định.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

I. MỤC TIÊU CHUNG

Năm 2024, là năm quan trọng bứt tốc về đích thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII và Nghị quyết của HĐND huyện về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021-2025. Dự báo năm 2024, tiếp tục có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức mới đan xen, nhưng khó khăn và thách thức lớn hơn; các doanh nghiệp sẽ tiếp tục chịu nhiều tác động tiêu cực từ những diễn biến nhanh, khó lường của tình hình thế giới và khu vực, sự suy giảm các nền kinh tế lớn trên thế giới, đặc biệt là xung đột Nga- Ukraine đã và sẽ tiếp tục có những tác động tiêu cực đến sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh và tình hình đó, UBND huyện sẽ tiếp tục nắm bắt, quan sát, đánh giá và nhận diện rõ những thách thức và cơ hội, tập trung triển khai các Kế hoạch và chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện trong thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2024. Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tập trung cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao. Tạo chuyển biến rõ nét trong tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị, công nghiệp. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hoá, xã hội, khoa học - công nghệ, bảo vệ môi trường, thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước. Củng cố quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

II. CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ NĂM 2024

1. Về kinh tế

(1) Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất năm 2024 (*giá so sánh 2010*) trên địa bàn huyện đạt 21,7%. Trong đó: Công nghiệp - xây dựng 21,8%; nông - lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,4%. Dịch vụ tăng 15%.

(2) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không tính tiền sử dụng đất) đạt 507,8 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất đạt 1.800 tỷ đồng.

(3) Giá trị sản xuất/01ha đất sản xuất nông nghiệp đạt 139 triệu đồng;

(4) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm đạt 17.500 tỷ đồng.

(5) Xã đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu 01 xã; Thôn NTM kiểu mẫu tăng thêm: 09 thôn; xã đạt chuẩn xã NTM nâng cao 03 xã.

2. Về xã hội

(6) Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 1 là 62/66, đạt 93,9%; mức độ 2 là 35/66 đạt 53%; tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp đạt 100%.

(7) Duy trì tỷ lệ 100% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030; Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đạt 99,8%; Tỷ lệ giường bệnh 30 giường/vạn dân.

(8) Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 93,5%; tỷ lệ thôn, tổ dân phố văn hóa đạt 95,5%; 100% thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.

(9) Phát triển mới người tham gia BHXH tự nguyện đạt 980 người; lũy kế đạt 5.797 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 83% (có chứng chỉ đạt 37%). Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị là 80,5% (khu vực dự kiến nội thị đạt 85%). Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn giai đoạn 2021-2025) giảm còn 0,8% (còn 415 hộ). Xóa 100% nhà tạm, nhà dột nát cho người có công và hộ nghèo.

3. Về môi trường:

(10) Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch 84,5%; trong đó thành thị 95,1%, nông thôn 72%.

(11) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn đô thị thu gom được xử lý 100%. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn nông thôn đạt 97%; tỷ lệ chất thải rắn nông thôn thu gom được xử lý 100%.

4. Về đô thị:

(12) Tỷ lệ đường phố được chiếu sáng 99,5%. Tỷ lệ ngõ, xóm được chiếu sáng 92%. Mật độ đường công thoát nước chính 8,2km/km².

5. Về chuyển đổi số:

(13) Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước) tại cấp huyện đạt 84% và tại cấp xã đạt 52%.

6. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

(14) Tỷ lệ giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện và cấp xã, thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND huyện đạt trên 90%. Tỷ lệ đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị được phân loại, xử lý đúng thời hạn và thẩm quyền đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024

1. Phát triển toàn diện các lĩnh vực kinh tế, duy trì vị thế trung tâm công nghiệp, đầu tàu kinh tế của tỉnh.

Hỗ trợ các nhà đầu tư, doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết thực chất, dứt điểm các vướng mắc của doanh nghiệp theo tinh thần Chỉ thị 08-

CT/HU ngày 09/3/2021 và Kết luận số 203-KL/HU ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy. Tập trung thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ ngân hàng, bến xe, bãi đỗ xe tĩnh, logistics, cảng tổng hợp trên sông Cầu...; thu hút đầu tư một số dự án thương mại trên địa bàn huyện⁴⁴. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển công nghiệp theo lộ trình; đẩy nhanh tiến độ các khu công nghiệp trên địa bàn huyện⁴⁵. Đẩy nhanh tiến độ gắn với nâng cao chất lượng quy hoạch và thu hút đầu tư các khu đô thị mới.

Phát triển du lịch văn hóa, tâm linh, nghỉ dưỡng gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đặc sắc của địa phương. Phấn đấu hoàn thành trùng tu, nâng cấp các di tích trên địa bàn huyện⁴⁶.

Tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để tăng năng suất, chất lượng và thu nhập trên đơn vị diện tích đất nông nghiệp. Phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với phát triển công nghiệp, dịch vụ, đào tạo nghề, chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp, tạo việc làm tại chỗ, sinh kế và nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn. Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển thương mại với phát triển du lịch, phát triển sản phẩm OCOP địa phương. Triển khai hiệu quả Đề án đầu tư hạ tầng vùng chuyên sản xuất nông nghiệp trên địa bàn. Làm tốt công tác quản lý đê điều, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; Tiếp tục nâng cao chất lượng tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, nâng cao gắn với đô thị hóa.

2. Đẩy mạnh các biện pháp hoàn thành mục tiêu thu ngân sách; quản lý đầu tư công.

Thực hiện quyết liệt các biện pháp tăng thu ngân sách, khai thác triệt để các nguồn thu còn dư địa thu ngân sách. Đẩy mạnh chống thất thu ngân sách nhà nước; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, đặc biệt là chống thất thu ngân sách trong các lĩnh vực: kinh doanh bất động sản, khai thác khoáng sản, kinh doanh vận tải, cho thuê nhà trọ, hoạt động xây dựng, kinh doanh online,... Thực hiện tốt việc thu hồi, xử lý nợ đọng thuế; có biện pháp xử lý đối với các trường hợp nợ khó đòi; hạn chế tối đa phát sinh nợ thuế mới... Tăng cường kỷ luật tài chính ngân sách, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển. Nâng cao hiệu quả phân bổ ngân sách, chất lượng công tác quản lý vốn đầu tư công; thực hiện nghiêm các quy định, các nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước.

Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công theo hướng trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, tập trung đầu tư hạ tầng giao thông, hạ tầng khung đô thị tiêu chuẩn thị xã. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024 đảm bảo hiệu quả, đúng quy định; tập trung nguồn lực để thanh toán nợ xây dựng cơ bản và triển khai hoàn thành dứt điểm các công trình, dự án trọng điểm, đặc biệt là dự án giao thông kết nối vùng huyện, mở rộng không gian mới để phát triển công nghiệp, dịch vụ; quản lý hoạt động đấu thầu, lựa chọn nhà thầu có năng lực. Phấn đấu hoàn

⁴⁴ Tổ hợp dịch vụ thương mại, nhà ở tại lô HH thuộc khu dân cư Nguyễn Thế Nho; lô HH2 thuộc Khu đô thị trung tâm thị trấn Bích Động số 3; lô HH thuộc khu dân cư dọc tuyến đường Yên Ninh giai đoạn 2.

⁴⁵ Khu công nghiệp Việt Hàn g/đoạn 1, Khu công nghiệp Quang Châu mở rộng, Khu công nghiệp Quang Châu 2

⁴⁶ Đình Đông, Nguyễn Thế Nho, chùa Bồ Đà; chùa, đình Vân Cốc, sỏi vật cầu nước Vân Hà

thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu về tài chính, NSNN, nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2024.

3. Tăng cường quy hoạch và quản lý quy hoạch; quản lý trật tự xây dựng; huy động tối đa, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực phát triển hạ tầng kinh tế, xã hội, đô thị đồng bộ, từng bước hiện đại

Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch; lập quy hoạch phân khu nội thị dự kiến thành phường; Chương trình phát triển đô thị đến năm 2045; lập quy hoạch xây dựng xã đối với các xã ngoại thị; lập các quy hoạch chi tiết đối với các khu vực xen kẹt khu dân cư. Tăng cường quản lý kiến trúc, cảnh quan đô thị; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn; thực hiện nghiêm, có hiệu quả các nội dung về cấp giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng và quy hoạch xây dựng. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các địa phương, đơn vị trong công tác quản lý trật tự xây dựng nhằm thực thi các quy hoạch xây dựng, tạo không gian kiến trúc cảnh quan, môi trường đô thị và nông thôn hiện đại và bền vững.

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị, khu dân cư. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án chuyên tiếp và triển khai thi công các dự án mới theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng các công trình, dự án trọng điểm. Tập trung đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đối nội, đối ngoại, tăng cường kết nối các khu vực phát triển trong huyện, các tuyến quốc lộ, đường tỉnh qua địa bàn và các địa phương lân cận. Phân đấu hoàn thành các công trình, dự án đầu tư công trọng tâm, trọng điểm trên địa bàn huyện⁴⁷. Khởi công tuyến đường đấu nối quần thể văn hóa, thể thao huyện Việt Yên tới đường Tự Dương Huy; đầu tư xây dựng tuyến đường vành đai IV với cầu Hà Bắc 1...

Tiếp tục đầu tư hệ thống chiếu sáng giao thông đô thị và nông thôn. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội khu vực nông thôn, tiếp tục thực hiện chương trình NTM nâng cao theo hướng gắn với phát triển đô thị.

4. Nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường

Nâng cao hiệu lực quản lý, bảo vệ, khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài nguyên từ đất đai, thực hiện có hiệu quả công tác GPMB các dự án đầu tư. Xử lý, vi phạm, quản lý sau xử lý vi phạm đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cấp. Gắn vai trò trách nhiệm của người đứng cấp huyện, xã trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, đặc biệt là hoạt động khai thác đất trái phép. Tập trung chỉ đạo, tạo chuyển biến mạnh mẽ việc thu gom, xử lý rác thải. Nâng cao tỷ lệ thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải theo quy định. Đẩy mạnh công tác quy hoạch, lập dự án Nhà máy xử lý nước thải tập trung theo lộ trình. Hoàn thành thu hút đầu tư lò đốt rác tại xã Thượng Lan.

⁴⁷ tuyến đường Cổ Đèo xã Nghĩa Trung với đường vành đai Bích Động đi thành phố Bắc Giang; Tuyến đường nối ĐT298 đi Cổ Đèo xã Nghĩa Trung; Khu liên hiệp thể thao huyện.

5. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ, phát triển hạ tầng số

Tập trung cao cho xây dựng cơ sở vật chất giáo dục, quản lý các nguồn thu tại các nhà trường (không dùng tiền mặt). Triển khai các dự án giáo dục đáp ứng nhu cầu đến năm 2025. Đổi mới phương pháp dạy và học; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục; khắc phục tình trạng thiếu giáo viên ở các bậc học. Quan tâm giáo dục mầm non, nhóm trẻ; tiếp tục làm tốt công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh gắn với từng bước nâng cao chất lượng đào tạo nghề. Phân đầu vị trí nằm trong nhóm 3 huyện, thành phố dẫn đầu về chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn.

6. Chú trọng công tác y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

Tập trung phòng, chống và kiểm soát hiệu quả dịch bệnh ở người, chăm lo bảo vệ sức khỏe nhân dân. Tiếp tục đầu tư Trung tâm Y tế huyện, Trạm Y tế xã theo hướng hiện đại. Đẩy mạnh xã hội hóa y tế, khuyến khích phát triển y tế ngoài công lập tăng tỷ lệ giường bệnh/ vạn dân đạt trên 30 giường bệnh/vạn dân. Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, chất lượng phục vụ người bệnh tại các cơ sở y tế. Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về y tế, an toàn thực phẩm.

7. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân

Tập trung tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các ngày lễ lớn của đất nước và các nhiệm vụ chính trị, kinh tế-xã hội của huyện. Xây dựng nếp sống văn hóa, con người Việt Yên giàu truyền thống, hiếu học, đậm nét văn hiến Kinh Bắc. Chăm lo xây dựng đời sống văn hoá, nếp sống văn minh đô thị ở các khu dân cư; đưa Cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*" đi vào chiều sâu, thực chất và tự giác. Xây dựng các tuyến phố, các thôn, tổ dân phố văn minh sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn. Nâng cao ý thức, trách nhiệm công dân trong xây dựng và phát triển đô thị.

8. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo và giải quyết việc làm.

Làm tốt công tác giải quyết việc làm; gắn phát triển công nghiệp, đô thị, dịch vụ với giải quyết việc làm cho người dân có đất thu hồi cho phát triển công nghiệp, đô thị, dịch vụ. Chủ động phối hợp với công đoàn các doanh nghiệp giải quyết vấn đề ngừng việc tập thể, đình công, lãn công. Chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động và tăng tỷ trọng lao động phi nông nghiệp. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công; chăm lo đối tượng yếu thế, đối tượng bảo trợ xã hội; bảo vệ phụ nữ, trẻ em. Tập trung thúc đẩy phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; tăng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

Thực hiện phân cấp, phân quyền, tự quản đô thị theo hướng tiếp cận mới để đảm bảo cho chính quyền đô thị Thị xã Việt Yên có đủ thẩm quyền để huy động các

nguồn lực trong phát triển kinh tế - xã hội. Cơ cấu phù hợp và sắp xếp hợp lý số lượng cán bộ, công chức phù hợp với sự phát triển đô thị trên địa bàn phường.

Chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; tập trung bồi dưỡng kiến thức về quy hoạch, phát triển đô thị; chú trọng những kỹ năng về quản lý phát triển hạ tầng, môi trường đô thị, quản lý xây dựng đô thị, thiết kế đô thị, quản lý đất đai... nhằm thực hiện công việc quản lý nhà nước, quản lý đô thị phù hợp với những yêu cầu mới trong bối cảnh tốc độ đô thị hóa cao trên địa bàn thị xã, nhất là những xã, phường đang phát triển mạnh.

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số với việc hoàn thiện, ban hành và triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả khung kiến trúc chính quyền gắn với yêu cầu thực hiện chính quyền đô thị. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng công nghệ thông minh để từng bước mở rộng việc cung cấp các loại hình dịch vụ công và vận hành thông suốt hệ thống thông tin trong tổ chức và hoạt động của chính quyền Thị xã đối với người dân. Đẩy nhanh tiến độ các dự án chuyển đổi số của các ngành, các lĩnh vực; triển khai hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công vụ, nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước và phối hợp trong phổ biến, giáo dục pháp luật một cách toàn diện, rộng khắp, hướng mạnh về cơ sở; nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện. Thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

10. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC; quán triệt, triển khai kịp thời, nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC.

Thực hiện dự báo từ sớm, từ xa các vụ việc có thể phát sinh khiếu kiện phức tạp để tập trung giải quyết; phối hợp tốt trong công tác theo dõi, nắm chắc tình hình KNTC của công dân trên địa bàn huyện; tập trung xử lý, giải quyết vụ việc ngay từ khi mới phát sinh, thường xuyên kiểm điểm, đánh giá tiến độ giải quyết vụ việc phức tạp và thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC còn tồn đọng; chủ động, tích cực kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài không để phát sinh thành “điểm nóng” về khiếu kiện trên địa bàn huyện. Thực hiện nghiêm túc, dứt điểm các quyết định, kết luận sau thanh tra, kiểm toán, kiểm tra.

Triển khai thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham

những, tiêu cực; thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng nhằm phát hiện, kịp thời xử lý, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác phòng chống tham nhũng đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

11. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị - xã hội và an toàn, an ninh cho nhân dân:

Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh; Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động bất ngờ. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng. Thực hiện tốt kế hoạch tuyển quân, động viên quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân năm 2024 hoàn thành 100% chỉ tiêu đề ra.

Quyết liệt đấu tranh, trấn áp, truy nã tội phạm; tiếp tục triển khai có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh triệt phá các băng, nhóm tội phạm và tệ nạn xã hội, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”, tội phạm tham nhũng, kinh tế, ma túy và tội phạm hoạt động tại các khu, cụm công nghiệp. Tăng cường quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tăng cường tuyên truyền, xử lý nghiêm tình trạng xe quá khổ, quá tải, lái xe vi phạm nồng độ cồn, sử dụng ma túy, kiểm chế và làm giảm tai nạn giao thông. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý, xử phạt các cơ sở kinh doanh có điều kiện, các cơ sở kinh doanh trá hình. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn. Hoàn thành việc triển khai xây dựng 100% trụ sở công an xã.

Trên đây là Báo cáo kết quả phát triển kinh tế - xã hội và sự điều hành của UBND huyện năm 2023, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- HUBND huyện;
- TT: Huyện ủy, HUBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đại Lượng